TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1006/2023/QĐ-PT	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng

Ông Phạm Trí Tuấn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 298/2023/QĐST-HC ngày 13 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào các khoản 5 Điều 38, điểm h, khoản 1 Điều 143, 144 Luật Tố tụng hành chính; quyết định đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện trong vụ án hành chính về việc "Khiếu kiện quyết định hành chính" giữa các đương sự:

1. ***Người khởi kiện***: Ông **Phan Văn T**, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ B, ấp A, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. ***Người bị kiện***: **Ủy ban nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh**;

Địa chỉ trụ sở: Đường L, khu phố G, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 31/3/2023, người khởi kiện là ông Phan Văn T có đơn kháng cáo đề nghị hủy Quyết định đình chỉ số 298/2023/QĐST-HC ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp trình bày quan điểm giải quyết vụ việc: Yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện là không cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng phúc thẩm bác kháng cáo, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 31/5/2022, ông Phan Văn T có làm đơn yêu cầu Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố H chi nhánh huyện C cung cấp thông tin đối với các thửa đất số 42, 43, 44, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 56, 58, tờ 30 (tài liệu đo đạc 2005), tọa lạc tại xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 03/6/2022, ông T nhận được công văn 3898/CNCG "Về cung cấp thông tin địa chính" đối với các thửa đất nêu trên với nội dung:

+ Về giấy chứng nhận: thửa đất số 42, 43, 44, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 56, 58, tờ 30 chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

+ Về pháp lý: một phần thửa 42, 43, 44, 46, 47, 48, 49, 50, 51, 52, 53, 54, 56, 58, tờ 30 đã có quyết định phê duyệt diện tích đất do nhà nước trực tiếp quản lý thuộc xã A, huyện C theo Quyết định 408/QĐ-UBND ngày 25/3/2022.

Sau khi nhận được văn bản 3898/CNCG "Về cung cấp thông tin địa chính", ông Phan Văn T làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND huyện C.

Quyết định hành chính số 408/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện C có nội dung phê duyệt diện tích đất do Nhà nước trực tiếp quản lý thuộc xã A gồm diện tích 75.643,9 m² (7,5643 ha) với 33 vị trí; Giao Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trực tiếp thực hiện việc bàn giao hồ sơ, số liệu diện tích đất nêu trên cho Ủy ban nhân dân xã A. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A tiếp nhận và lập kế hoạch quản lý đưa vào sử dụng toàn bộ quỹ đất nêu trên theo đúng quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất của huyện C, Quy hoạch chi tiết xây dựng tại địa bàn xã, niêm yết công khai các thửa đất do Nhà nước quản lý theo đúng quy định pháp luật.

Hiện nay, các thửa đất trên ông Phan Văn T vẫn đang quản lý sử dụng, ông T chưa kê khai đăng ký và chưa làm thủ tục yêu cầu cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất đối với các thửa đất nêu trên.

Theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính thì:

"1. Quyết định hành chính là văn bản do cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan tổ chức được giao thực hiện quản lý hành chính nhà nước ban hành hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức đó ban hành quyết định về vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể.

2. Quyết định hành chính bị kiện là quyết định quy định tại khoản 1 Điều này mà quyết định đó làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức cá nhân"

Do Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện C chưa làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của ông Phan Văn T nên ông Phan Văn T không có quyền khởi kiện đối với Quyết định này. Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là đúng. Tuy nhiên, cần áp dụng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123; điểm h khoản 1

Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính để đình chỉ giải quyết vụ án mới chính xác.

Từ những phân tích, Hội đồng phúc thẩm xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là có căn cứ. Xét kháng cáo của T không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[2] Án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Phan Văn T phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 243 Luật Tố tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Phan Văn T.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 298/2023/QĐST-HC ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Phan Văn T phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004449 ngày 26/4/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND Tp HCM;
- VKSND Tp HCM;
- Cục THADS Tp HCM;
- Đương sự;
- Lưu (8) 18b (PPC).

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Hồ Thị Thanh Thúy